

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1**Môn: Toán – Lớp 2****Bộ sách: Chân trời sáng tạo**

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Số lớn nhất có hai chữ số là:

- A. 10 B. 90 C. 99 D. 100

Câu 2. Số liền trước của 69 là:

- A. 60 B. 68 C. 70 D. 80

Câu 3. Hiệu là 18, số trừ là 24, số bị trừ là:

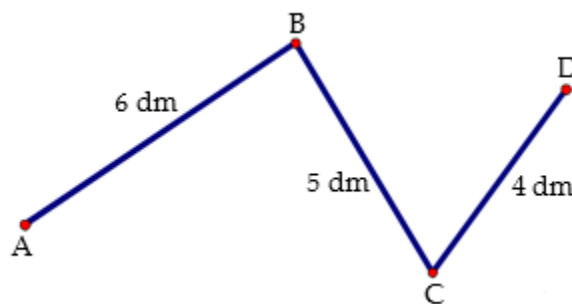
- A. 6 B. 42 C. 32 D. 43

Câu 4. $28 + 72 - 20 = \dots\dots$ Kết quả của phép tính là:

- A. 60 B. 100 C. 70 D. 80

Câu 5. Chuông reo vào học lúc 7 giờ. Bạn An đến trường lúc 8 giờ. Vậy An đi học muộn bao nhiêu phút?

- A. 10 B. 30 C. 40 D. 60

Câu 6. Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

- A. 11 dm B. 15 cm C. 10 dm D. 15 dm

Câu 7. Một ngày có giờ. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 12 B. 24 C. 14 D. 15

Câu 8. Trong vườn có 45 cây ổi, số cây ổi ít hơn số cây na là 18 cây. Hỏi trong vườn có tất cả bao nhiêu cây na?

- A. 63 cây B. 27 cây C. 62 cây D. 28 cây

PHẦN 2. TỰ LUẬN**Câu 1.** Đặt tính rồi tính:

- a) $29 + 27$ b) $59 + 31$ c) $73 - 25$ d) $81 - 37$

.....
.....
.....

Câu 2. Tìm x:

a) $x - 28 = 44$

b) $100 - x = 36$

.....
.....

Câu 3. Mẹ hái được 38 quả bưởi. Chị hái được 16 quả bưởi. Hỏi mẹ hái nhiều hơn chị bao nhiêu quả bưởi?

.....
.....
.....

Câu 4. Hiệu hai số bằng 74, nếu giữ nguyên số trừ, bớt số bị trừ đi 9 đơn vị thì hiệu hai số khi đó bằng bao nhiêu?

.....
.....
.....

Câu 5. Tìm một số biết rằng lấy số đó cộng với 35 thì được số có hai chữ số giống nhau mà tổng hai chữ số đó bằng 18.

.....
.....
.....
.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

1. C	2. B	3. B	4. D	5. D	6. D	7. B	8. A
------	------	------	------	------	------	------	------

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

- a) $29 + 27$ b) $59 + 31$ c) $73 - 25$ d) $81 - 37$

Phương pháp giải

- Đặt tính sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau
- Cộng hoặc trừ các chữ số thẳng cột lần lượt từ phải sang trái.

Lời giải chi tiết

$$\begin{array}{r} 29 \\ + 27 \\ \hline 56 \end{array} \quad \begin{array}{r} 59 \\ + 31 \\ \hline 90 \end{array} \quad \begin{array}{r} 73 \\ - 25 \\ \hline 48 \end{array} \quad \begin{array}{r} 81 \\ - 37 \\ \hline 44 \end{array}$$

Câu 2. Tìm x:

- a) $x - 28 = 44$ b) $100 - x = 36$

Phương pháp giải

- Muốn tìm số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ.
- Muốn tìm số trừ ta lấy số bị trừ trừ đi hiệu

Lời giải chi tiết

a) $x - 28 = 44$

$$x = 44 + 28$$

$$x = 72$$

b) $100 - x = 36$

$$x = 100 - 36$$

$$x = 64$$

Câu 3. Mẹ hái được 38 quả bưởi. Chị hái được 16 quả bưởi. Hỏi mẹ hái nhiều hơn chị bao nhiêu quả bưởi?

Phương pháp giải

Số quả bưởi mẹ hái nhiều hơn chị = Số bưởi mẹ hái – số bưởi chị hái

Lời giải chi tiết

Mẹ hái nhiều hơn chị số quả bưởi là

$$38 - 16 = 22 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 22 quả bưởi

Câu 4. Hiệu hai số bằng 74, nếu giữ nguyên số trừ, bớt số bị trừ đi 9 đơn vị thì hiệu hai số khi đó bằng bao nhiêu?

Phương pháp giải

Nếu giữ nguyên số trừ, bớt số bị trừ đi 9 đơn vị thì hiệu hai số đó giảm đi 9 đơn vị.

Lời giải chi tiết

Nếu giữ nguyên số trừ, bớt số bị trừ đi 9 đơn vị thì hiệu hai số đó giảm đi 9 đơn vị.

Vậy hiệu mới là $74 - 9 = 65$

Đáp số: 65

Câu 5. Tìm một số biết rằng lấy số đó cộng với 35 thì được số có hai chữ số giống nhau mà tổng hai chữ số đó bằng 18.

Phương pháp giải

- Tìm số có hai chữ số giống nhau mà tổng hai chữ số bằng 18
- Lấy số vừa tìm được trừ đi 35

Lời giải chi tiết

Ta có $18 = 9 + 9$

Số có hai chữ số giống nhau mà tổng hai chữ số đó bằng 18 là 99.

Số cần tìm là: $99 - 35 = 64$

Đáp số: 64

-----HẾT-----

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com